

Số: 103 /2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 25 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 82/TB-TA ngày 13 tháng 8 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Nguyễn Hữu Q**, sinh năm 1983;

- Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1983

Cùng trú tại: Xóm A, thôn Đ, xã H, thành phố Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Nguyễn Hữu Q và chị Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện Q, thành phố Hà Nội (nay là xã H, thành phố Hà Nội) ngày 15/3/2004, số Giấy chứng nhận kết hôn 22 quyển số 01/2004. Sau kết hôn, vợ chồng sống rất hạnh phúc. Tuy nhiên sau một thời gian thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, không phù hợp về tính cách, vợ chồng không có tiếng nói chung, mặc dù đã nhiều lần vợ chồng tự hòa giải nhưng không được, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nay anh Q, chị H đều xác định mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng không còn khả năng đoàn tụ nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Anh Q và chị H có ba con chung là Nguyễn Thị T, sinh ngày 05/6/2005, Nguyễn Thị N, sinh ngày 16/01/2008 và Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 27/9/2010. Sau ly hôn anh Q, chị H thỏa thuận giao con chung là Nguyễn Thị N, sinh ngày 16/01/2008 và Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 27/9/2010 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng, còn cháu T đã trưởng thành nên việc ở với ai là quyền của cháu T1.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Q tự nguyện không yêu cầu chị H cấp dưỡng

nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Nguyễn Hữu Q và chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu Q và chị Nguyễn Thị H.

- Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Thị N, sinh ngày 16/01/2008 và Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 27/9/2010 cho anh Nguyễn Hữu Q trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung; Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H đến khi anh Q có yêu cầu.

- Về tài sản, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Anh Nguyễn Hữu Q và chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn. Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh Q, chị H đã nộp tại Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội. (theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004161 ngày 13/8/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 10 – Hà Nội;
- THADS TP Hà Nội;
- UBND xã Hưng Đạo, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy

